

ĐIỀU KIỆN CHUNG

VỀ KHUNG HỢP TÁC KHUYẾN MẠI

Bằng việc ký kết Hợp Đồng Hợp Tác Triển Khai Chương Trình Khuyến Mại, Đối Tác đồng ý ràng buộc bởi tất cả các điều kiện và điều khoản được quy định Điều Kiện Chung Về Khung Hợp Tác Khuyến Mại này (sau đây gọi chung là “**Điều Kiện Chung**”).

ĐIỀU 1. ĐỊNH NGHĨA

1.1. Ngoài các thuật ngữ khác được quy định cụ thể tại các điều khoản trong Hợp Đồng, Phụ Lục Chương Trình/Phụ Lục Hợp Đồng và bản Điều Kiện Chung này, các thuật ngữ trong bản Điều Kiện Chung được hiểu như sau:

- (a) **Bên Cam Đoan** có nghĩa là Bên thực hiện các cam kết được quy định tại Điều 4.1 của Điều Kiện Chung này.
- (b) **Bên Thực Hiện** có nghĩa là Bên trực tiếp thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại mục (d) và (e) Điều 3.2 tại Điều Kiện Chung này.
- (c) **Bên Thực Hiện Thủ Tục** có nghĩa là Bên trực tiếp thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật để triển khai Chương Trình.
- (d) **Chương Trình** có nghĩa là các chương trình khuyến mại, chương trình ưu đãi cho khách hàng và/hoặc các chương trình hợp tác khác do Các Bên phối hợp triển khai tại từng thời điểm.
- (e) **Chương Trình Khách Hàng Thân Thiết Vingroup** có nghĩa là chương trình khách hàng thân thiết do Công Ty thực hiện với sự tham gia của các đơn vị thành viên của Tập Đoàn Vingroup - Công ty CP; được Công Ty đăng ký/thông báo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại từng thời điểm.
- (f) **Đại Diện Xác Nhận** có nghĩa là đầu mối được mỗi Bên chỉ định làm đại diện để xác nhận việc giao kết triển khai Chương Trình theo quy định của Hợp Đồng.
- (g) **Đầu Mối Liên Hệ** có nghĩa là đầu mối nhận, gửi thông tin giữa Các Bên nhằm mục đích thực hiện nội dung của Chương Trình được quy định tại Hợp Đồng.
- (h) **Điểm Ưu Đãi** là các địa điểm kinh doanh của Đối Tác hoặc của bên thứ ba có quan hệ hợp pháp với Đối Tác để tham gia vào mạng lưới điểm ưu đãi của Đối Tác bao gồm nhưng không giới hạn các siêu thị, cửa hàng, điểm bán các website và/hoặc sàn thương mại điện tử của Đối Tác.
- (i) **Hợp Đồng** có nghĩa là thuật ngữ được gọi chung cho hợp đồng hợp tác triển khai các Chương Trình, Phụ Lục Chương Trình, Điều Kiện Chung và các văn bản, tài liệu đính kèm Hợp Đồng cùng các điều chỉnh hợp thức, sửa đổi, bổ sung của các tài liệu này tại từng thời điểm.
- (j) **Kênh Thông Báo** có nghĩa là các kênh tương tác phối hợp giữa Công Ty và Đối Tác do Công Ty chỉ định và thông báo tới Đối Tác tại từng thời điểm nhằm mục đích thực hiện Hợp Đồng.
- (k) **Ngày Làm Việc** là các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu trong tuần, không bao gồm những ngày nghỉ, ngày Lễ, Tết theo quy định của pháp luật Việt Nam.

- (l) **Pháp Luật** có nghĩa là tất cả các luật, bộ luật, pháp lệnh, nghị định, quy chế, quyết định, thông tư, hướng dẫn, quy định, lệnh, nghị quyết và các văn bản pháp lý khác hoặc bất kỳ quy tắc diễn giải nào của các văn bản nào nêu trên có giá trị ràng buộc về pháp lý tại Việt Nam.
- (m) **Phụ Lục Chương Trình** có nghĩa là các phụ lục được ký kết bởi đại diện có thẩm quyền của mỗi Bên, thỏa thuận chi tiết về nội dung các Chương Trình cụ thể.
- (n) **Sự kiện Bất Khả Kháng** có nghĩa là các sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép, bao gồm nhưng không giới hạn thiên tai, chiến tranh, đình công, sự thay đổi trong chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước. Mọi trường hợp khó khăn về tài chính không được xem là Sự Kiện Bất Khả Kháng.
- (o) **Tài Khoản VinID** có nghĩa là tài khoản định danh của khách hàng ghi nhận thông tin, quản lý các giao dịch mua hàng hóa, sử dụng dịch vụ trong Chương Trình Khách Hàng Thân Thiết Vingroup và/hoặc các ưu đãi mà khách hàng nhận được trong Chương Trình Khách Hàng Thân Thiết Vingroup.
- (p) **Thông Tin Mật** có nghĩa là bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin do một Bên cung cấp cho Bên còn lại dưới bất kỳ hình thức nào để thực hiện Hợp Đồng, Điều Khoản Chung, Phụ Lục Chương Trình, liên quan đến bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ, bí quyết thương mại, kiến thức hoặc các thông tin khác liên quan tới mỗi Bên, các điều khoản của Hợp Đồng và/hoặc các thông tin, dữ liệu, văn bản được tạo ra do liên quan đến hoặc phát sinh từ việc thực hiện Hợp Đồng.
- (q) **Trang Thông Tin Điện Tử** có nghĩa là website có địa chỉ tại merchant.vinid.net, www.vinid.net, và/hoặc các website khác của Công Ty hoặc một địa chỉ khác do Công Ty thông báo cho Đối Tác tại từng thời điểm.
- (r) **Ứng Dụng VinID** hoặc **App VinID** có nghĩa là ứng dụng thương mại điện tử cài đặt trên thiết bị di động có kết nối mạng, do Công Ty thiết lập, sở hữu, quản lý và vận hành, có tính năng cho phép các nhà bán hàng thực hiện một phần hoặc toàn bộ quy trình của hoạt động mua bán hàng hóa, dịch vụ kinh doanh.
- (s) **Voucher** có nghĩa là phiếu quà tặng, phiếu ưu đãi khi mua hàng, có kèm theo các điều kiện và điều khoản của Chương Trình để sử dụng khi khách hàng mua các hàng hóa, dịch vụ. Voucher có hình thức dưới dạng dữ liệu điện tử (E-Voucher) hoặc dưới dạng vật lý (Voucher giấy).

1.2. Trong Hợp Đồng này, các Phụ Lục Chương Trình, trừ khi ngữ cảnh yêu cầu khác đi:

- (a) Các từ số ít bao gồm cả nghĩa số nhiều và ngược lại;
- (b) Dẫn chiếu đến một văn bản pháp luật, hợp đồng hoặc tài liệu là dẫn chiếu đến văn bản pháp luật, hợp đồng hoặc tài liệu đó như được sửa đổi, bổ sung, hoặc thay thế;
- (c) Bất kỳ dẫn chiếu nào đến bất kỳ chủ thể nào trong bất kỳ vai trò nào sẽ bao gồm dẫn chiếu đến các bên kế nhiệm và bên nhận chuyển nhượng được phép của chủ thể đó trong vai trò đó;
- (d) Các từ “gồm”, “bao gồm” và “bao gồm cả” là không có giới hạn;
- (e) Từ “của Hợp Đồng này”, “trong Hợp Đồng này”, “đối với Hợp Đồng này” và “theo

Hợp Đồng này” và các từ có cấu trúc tương tự, khi được sử dụng trong Hợp Đồng này, sẽ chỉ đến Hợp Đồng này một cách tổng thể bao gồm cả Điều Kiện Chung, các Phụ Lục Chương Trình, các văn bản tài liệu khác đính kèm Hợp Đồng và không đề cập đến bất kỳ điều khoản cụ thể nào của Hợp Đồng này; và

- (f) Tiêu đề của các Điều khoản tại Hợp Đồng chỉ nhằm mục đích tạo thuận lợi cho việc đọc và tra cứu Hợp Đồng này.

ĐIỀU 2. ĐIỀU CHỈNH

- 2.1. Công Ty có quyền thay đổi một phần hoặc toàn bộ nội dung của Điều Kiện Chung tại bất kỳ thời điểm nào bằng việc cập nhật Điều Kiện Chung sửa đổi trên Trang Thông Tin Điện Tử, bản thay đổi có hiệu lực ngay tại thời điểm được đăng tải trên Trang Thông Tin Điện Tử.
- 2.2. Các Phụ Lục Chương Trình/ Phụ Lục Hợp Đồng đã được Các Bên ký kết trước thời điểm bản điều chỉnh Điều Khoản Chung có hiệu lực sẽ áp dụng quy định tại bản Điều Khoản Chung có hiệu lực tại thời điểm Các Bên ký kết Phụ Lục Chương Trình đó.
- 2.3. Sau khi bản điều chỉnh Điều Kiện Chung, nếu Đối Tác không chấp thuận đối với các nội dung điều chỉnh, Đối Tác có thể chấm dứt Hợp Đồng với Công Ty mà không bị xem là vi phạm bằng việc gửi một văn bản thông báo (“**Thông Báo**”) tới Công Ty ít nhất 05 (năm) Ngày Làm Việc trước ngày dự kiến chấm dứt Hợp Đồng với điều kiện là Các Bên đã thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ với mỗi Bên và với Khách Hàng theo quy định tại từng Phụ Lục Chương Trình đã được ký kết trước đó. Đồng thời, Để làm rõ, Các Bên vẫn sẽ phải hoàn tất các nghĩa vụ và trách nhiệm đã phát sinh theo Hợp Đồng này tính đến ngày Đối Tác đơn phương chấm dứt Hợp Đồng.
- 2.4. Trong trường hợp Công Ty không nhận bất kỳ Thông Báo nào theo quy định tại Điều 2.3 nêu trên, Đối Tác được coi là đã chấp thuận với các nội dung điều chỉnh của Điều Kiện Chung và các nội dung điều chỉnh đó sẽ có giá trị ràng buộc với Đối Tác.

ĐIỀU 3. QUY TRÌNH PHỐI HỢP TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH

3.1. Thực hiện các thủ tục pháp lý để triển khai Chương Trình

- (a) Bên Thực Hiện Thủ Tục sẽ thực hiện các thủ tục cần thiết với cơ quan Nhà nước để triển khai Chương Trình, bao gồm nhưng không giới hạn, các thủ tục thông báo hoạt động khuyến mại và/hoặc đăng ký hoạt động khuyến mại, báo cáo hoạt động khuyến mại, và các loại báo cáo/thông báo cần thiết khác để sửa đổi, bổ sung, thực hiện, chấm dứt Chương Trình theo đúng quy định của pháp luật về hoạt động xúc tiến thương mại.
- (b) Bên còn lại, trong trường hợp cần thiết, sẽ hỗ trợ để Bên Thực Hiện Thủ Tục hoàn thành các nghĩa vụ theo quy định tại điểm (a) nêu trên được thực hiện kịp thời, đầy đủ theo đúng quy định pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn, có trách nhiệm cung cấp thông tin liên quan tới việc thực hiện Chương Trình.
- (c) Trường hợp bắt buộc phải sửa đổi nội dung của Chương Trình theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền so với nội dung Chương Trình được ghi nhận tại Phụ Lục Chương Trình/ Phụ Lục Hợp Đồng, Bên Thực Hiện Thủ Tục có trách nhiệm thông báo cho Bên còn lại và Các Bên sẽ thống nhất nội dung sửa đổi (bằng văn bản và/hoặc email của các Đầu Mỗi Liên Hệ) trước khi Bên Thực Hiện Thủ Tục

tiến hành điều chỉnh nội dung Chương Trình. Các Bên cam kết sẽ thực hiện Chương Trình theo đúng nội dung đã thông báo/đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại từng Phụ Lục Chương Trình/Phụ Lục Hợp Đồng.

3.2. Phối hợp triển khai Chương Trình

- (a) Chi tiết quyền và nghĩa vụ của Các Bên trong việc phối hợp triển khai các Chương Trình được quy định tại từng Phụ Lục Chương Trình/Phụ Lục Hợp Đồng.
- (b) Tùy theo quyết định của Công Ty, nội dung Voucher do Công Ty thiết kế sẽ bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin về (i) ưu đãi/khuyến mại khi thực hiện các giao dịch mua hàng hóa/dịch vụ tại các Điểm Ưu Đãi, (ii) mã Voucher và các thông tin khác liên quan tới Chương Trình. Công Ty được quyền kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương Trình của Đối Tác và yêu cầu Đối Tác thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung ưu đãi cho khách hàng theo thỏa thuận tại Hợp Đồng và các Phụ Lục Chương Trình.
- (c) Cho mục đích thực hiện các nghĩa vụ cung cấp ưu đãi, tra soát, giải quyết khiếu nại của khách hàng theo từng nội dung Chương Trình, mỗi Bên có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ và cung cấp các thông tin cần thiết cho Bên còn lại bao gồm cả các thông tin liên quan tới hàng hóa/dịch vụ khuyến mại, đối soát dữ liệu các giao dịch mua bán hàng hóa/dịch vụ đủ điều kiện nhận ưu đãi.
- (d) Trong trường hợp khách hàng phải nộp thuế thu nhập cá nhân khi nhận các ưu đãi, giải thưởng của Chương Trình theo quy định pháp luật, Bên Thực Hiện có trách nhiệm liên hệ với khách hàng để xác minh các thông tin nhận thưởng, hướng dẫn, giải thích cho khách hàng, thu và thay mặt khách hàng nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định pháp luật hiện hành.
- (e) Trong trường hợp bắt buộc phải trích nộp 50% giá trị giải thưởng vào ngân sách nhà nước đối với giải thưởng không có người trúng thưởng theo quy định của pháp luật, Bên Thực Hiện sẽ chịu trách nhiệm thanh toán chi phí trích nộp ngân sách nhà nước. Theo đó, Bên chịu chi phí trích nộp ngân sách nhà nước có trách nhiệm chuyển khoản trích nộp kịp thời cho Bên Thực Hiện Thủ Tục để tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định pháp luật. Bên Thực Hiện sẽ chịu toàn bộ trách nhiệm, thiệt hại phát sinh do việc chậm trễ thực hiện nghĩa vụ nêu tại điều này.
- (f) Đối soát việc thực hiện khuyến mại trong Chương Trình: trừ trường hợp có thỏa thuận khác tại Hợp Đồng, Các Bên sẽ tiến hành đối soát theo quy định tại Phụ Lục Chương Trình/Phụ Lục Hợp Đồng và/hoặc các tài liệu kỹ thuật do Các Bên thống nhất.

3.3. Giải quyết khiếu nại liên quan tới Chương Trình Khuyến Mại

Mỗi Bên có trách nhiệm trực tiếp xử lý các khiếu nại (nếu có) của khách hàng liên quan tới Chương Trình và phối hợp, hỗ trợ giữa Các Bên để đảm bảo quyền lợi cho khách hàng trong phạm vi phần nghĩa vụ tương ứng của từng Bên được quy định tại Phụ Lục Chương Trình.

3.4. Ngân sách của Chương Trình

Được quy định tại Phụ Lục Chương Trình và các tài liệu khác do Các Bên thống nhất tại từng thời điểm.

ĐIỀU 4. CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM CỦA CÁC BÊN

- 4.1. Bên Cam Đoan cam kết với Bên còn lại rằng tại thời điểm ký kết Hợp Đồng này:
- (a) Bên Cam Đoan được thành lập hợp pháp theo pháp luật Việt Nam, được phép tiến hành các hoạt động kinh doanh phù hợp với quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật;
 - (b) Bên Cam Đoan có năng lực pháp luật dân sự và thẩm quyền để thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng này;
 - (c) Người đại diện ký kết Hợp Đồng của Bên Cam Đoan có đầy đủ thẩm quyền ký kết Hợp Đồng này và đã hoàn tất các thủ tục nội bộ cần thiết và bắt buộc khác để được phép ký kết, thực hiện Hợp Đồng này;
 - (d) Bên Cam Đoan ký kết và thực hiện Hợp Đồng này không dẫn đến vi phạm: (i) bất kỳ quy định pháp luật nào; (ii) bất kỳ quy định nội bộ nào của Bên Cam Đoan; và (iii) bất kỳ hợp đồng, thoả thuận nào mà Bên Cam Đoan là một Bên.
- 4.2. Bên Cam Đoan đồng ý cung cấp và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của các thông tin cung cấp cho Bên còn lại bao gồm nhưng không giới hạn các hình ảnh về sản phẩm, dịch vụ, nhãn hiệu, thương hiệu, logo của Bên đó để hỗ trợ việc truyền thông Chương Trình. Theo đó, Bên nhận thông tin có trách nhiệm sử dụng các thông tin mà Bên Cam Đoan cung cấp nhằm mục đích truyền thông, giới thiệu Chương Trình theo các nội dung truyền thông mà Các Bên đã thống nhất trước bằng văn bản văn bản hoặc qua email của các Đầu Mỗi Liên Hệ theo quy định tại Phụ Lục Chương Trình.
- 4.3. Trực tiếp giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của khách hàng trong Chương Trình về các nội dung công việc mà mỗi Bên chịu trách nhiệm, đồng thời hỗ trợ cho Bên còn lại giải quyết các khiếu nại, khiếu kiện liên quan đến Chương Trình.
- 4.4. Thực hiện đúng các nghĩa vụ của mỗi Bên được quy định tại từng Phụ Lục Chương Trình bao gồm nhưng không giới hạn việc thực hiện các thủ tục pháp lý theo quy định pháp luật, thực hiện đúng các quy trình, quy định về vận hành, đối soát, thanh toán, cung cấp ưu đãi cho khách hàng.
- 4.5. Đảm bảo các hàng hóa, dịch vụ mà mỗi Bên cung cấp trong Chương Trình (nếu có) đáp ứng các tiêu chuẩn, yêu cầu theo quy định pháp luật và hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với các hàng hóa, dịch vụ mà mỗi Bên cung cấp.
- 4.6. Đối Tác đảm bảo khách hàng hợp lệ nhận được các ưu đãi theo đúng nội dung Chương Trình khi sử dụng Voucher tại Điểm Ưu Đãi. Đối Tác là Bên chịu trách nhiệm duy nhất và cuối cùng đối với chất lượng hàng hóa, dịch vụ cung cấp bởi Đối Tác cho khách hàng.
- 4.7. Không phân biệt đối xử, ưu đãi kém thuận lợi hơn giữa khách hàng tham gia Chương Trình theo quy định tại Hợp Đồng này với bất kỳ khách hàng của Đối Tác hoặc bất kỳ bên thứ ba nào khác trong cùng điều kiện tương đương tại cùng một thời điểm.

ĐIỀU 5. BẢO MẬT THÔNG TIN

- 5.1. Các Bên có trách nhiệm bảo mật tất cả các Thông Tin Mật theo quy định của Hợp Đồng này, không được sử dụng và cung cấp thông tin liên quan đến Hợp Đồng này cho bất cứ bên thứ ba nào dưới bất cứ hình thức nào mà không được sự cho phép, đồng ý của Bên còn lại trừ trường hợp có quy định khác đi tại Hợp Đồng.

- 5.2. Các Bên đồng ý rằng bất cứ vi phạm nào đối với nghĩa vụ bảo mật thông tin này có thể gây ra những tổn hại không thể khôi phục được với Bên còn lại, theo đó Bên bị tiết lộ thông tin sẽ có quyền tìm kiếm các biện pháp để giảm nhẹ thiệt hại và buộc Bên tiết lộ thông tin bồi thường toàn bộ thiệt hại là một khoản tiền không thấp hơn giá trị Hợp Đồng này.
- 5.3. Các nghĩa vụ bảo mật sẽ không áp dụng cho bất kỳ Thông Tin Mật nào:
- (a) Đã được công khai hoặc được công chúng biết đến trước thời điểm được tiết lộ mà không do lỗi của Bên nhận.
 - (b) Mà Bên nhận có thể chứng minh được Bên Nhận có được trước khi Bên cung cấp cung cấp mà không có quy định yêu cầu bảo đảm các thông tin đó được bảo mật.
 - (c) Mà Bên Nhận có được do nghiên cứu độc lập mà không sử dụng Thông Tin Mật của Bên cung cấp.
 - (d) Được yêu cầu cung cấp bởi các quy định pháp luật và các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, hoặc theo lệnh của tòa án có thẩm quyền. Để làm rõ, Bên nhận chỉ được phép cung cấp, tiết lộ Thông Tin Mật theo các quy định hay yêu cầu, lệnh này mà không bao gồm quyền công khai, tiết lộ các Thông Tin Mật cho bất kỳ bên thứ ba nào khác.
- 5.4. Các Bên cam kết sẽ tôn trọng các quyền sở hữu trí tuệ của Bên còn lại đối với Thông Tin Mật. Các Bên ghi nhận rằng việc một Bên cung cấp Thông Tin Mật không phải là việc chuyển nhượng cho Bên nhận bất kỳ bằng sáng chế, bản quyền, thiết kế đã đăng ký, thiết kế chưa đăng ký, nhãn hiệu, tên thương mại hoặc các quyền khác của có thể tồn tại, chứa đựng hoặc được sao chép trong Thông Tin Mật. Các Bên sẽ không, hoặc bất kỳ người nào thay mặt Các Bên, xin cấp bằng sáng chế, hoặc đăng ký bất kỳ nhãn hiệu hoặc thiết kế hoặc bất kỳ quyền sở hữu trí tuệ nào khác, đối với Thông Tin Mật hoặc bất kỳ phần nào của Thông Tin Mật.
- 5.5. Các Bên nhất trí rằng các quy định tại Điều này vẫn còn hiệu lực trong vòng 03 (ba) năm kể từ thời điểm Hợp Đồng chấm dứt.

ĐIỀU 6. PHẠT VI PHẠM VÀ BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI

- 6.1. Trong trường hợp một Bên vi phạm bất cứ điều khoản nào của Hợp Đồng này và (i) không khắc phục và/hoặc không hoàn thành việc khắc phục trong thời hạn được yêu cầu hoặc (ii) vi phạm đó không thể khắc phục được thì Bên bị vi phạm có quyền chấm dứt Hợp Đồng và Bên vi phạm Hợp Đồng phải chịu mức phạt tương đương 8% giá trị của nghĩa vụ bị vi phạm.
- 6.2. Ngoài trách nhiệm chịu phạt vi phạm Hợp Đồng theo quy định tại Điều 6.1 nêu trên, Bên vi phạm Hợp Đồng còn có trách nhiệm:
- (a) Bồi thường cho Bên bị vi phạm toàn bộ thiệt hại phát sinh từ hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật; và
 - (b) Thực hiện mọi biện pháp cần thiết để phục hồi các lợi ích vật chất và phi vật chất của Bên bị vi phạm để phục hồi danh tiếng và uy tín của Bên bị vi phạm.
- 6.3. Trường hợp một Bên vi phạm nhưng vì bất kỳ lý do nào Bên còn lại phải liên đới chịu trách nhiệm cùng với Bên vi phạm đối với bên thứ ba, bao gồm nhưng không giới hạn trách nhiệm phát sinh từ khiếu nại và/hoặc tranh chấp của bên thứ ba mà không do lỗi của Bên còn lại thì Bên vi phạm phải bồi thường cho Bên không vi phạm toàn bộ thiệt hại, kể cả các chi phí để Bên không vi phạm xử lý và/hoặc giảm bớt thiệt hại từ vi phạm đó.

- 6.4. Công Ty có quyền khấu trừ các khoản phạt và bồi thường theo quy định vào khoản bất kỳ khoản thanh toán nào mà Công Ty có trách nhiệm phải thanh toán cho Đối Tác theo quy định Hợp Đồng.

ĐIỀU 7. SỰ KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG

- 7.1. Việc không thực hiện hoặc trì hoãn thực hiện nghĩa vụ của một Bên sẽ không bị xem là vi phạm nếu do Sự Kiện Bất Khả Kháng với điều kiện:
- (a) Sự Kiện Bất Khả Kháng là nguyên nhân trực tiếp và đáng kể gây ra sự cản trở hoặc làm chậm trễ việc thực hiện nghĩa vụ đó;
 - (b) Bên bị tác động phải thông báo ngay cho Bên còn lại về việc xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng và sẽ cố gắng tới mức tối đa để giải quyết hoặc hạn chế đến mức tối thiểu tác động của sự kiện đó với tất cả sự khẩn trương hợp lý. Trong thời hạn 02 (hai) Ngày Làm Việc, Bên bị tác động phải gửi cho Bên còn lại một văn bản nêu rõ các nguyên nhân trở ngại cho việc thực hiện nghĩa vụ và biện pháp khắc phục thiệt hại đang được áp dụng; và
 - (c) Bên bị tác động tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ khác quy định trong Hợp Đồng mà không bị ảnh hưởng bởi Sự Kiện Bất Khả Kháng.
- 7.2. Trong trường hợp Sự Kiện Bất Khả Kháng kéo dài liên tục 30 (ba mươi) ngày dẫn tới một Bên không thể tiếp tục thực hiện Hợp Đồng, trong phạm vi pháp luật cho phép, bất kỳ Bên nào cũng có quyền đơn phương chấm dứt Hợp Đồng bằng việc gửi một văn bản thông báo cho Bên còn lại trước ngày chấm dứt tối thiểu 05 (năm) Ngày Làm Việc.
- 7.3. Các Bên phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của mình khi Sự Kiện Bất Khả Kháng không còn, trừ trường hợp Các Bên có thỏa thuận khác.

ĐIỀU 8. THÔNG BÁO

- 8.1. Trừ khi Các Bên có thỏa thuận khác, bất kỳ một yêu cầu, sự trao đổi hay thông báo hoặc các hình thức giao dịch khác được phép hoặc bị đòi hỏi thực hiện (một “**Thông Báo**”), sẽ phải được thực hiện bằng văn bản hoặc các hình thức tương đương văn bản và gửi tới các Đầu Mỗi Liên Hệ của Các Bên hoặc địa chỉ của các Bên quy định tại Hợp Đồng và được xem là đã nhận khi:
- (a) gửi trực tiếp, vào thời điểm giao nhận Thông Báo hoặc từ chối nhận Thông Báo được giao đó;
 - (b) nếu gửi bằng dịch vụ bưu điện cước phí trả trước, vào ba ngày sau ngày gửi (hoặc bảy ngày sau ngày gửi nếu gửi đến hoặc từ một địa chỉ bên ngoài lãnh thổ Việt Nam);
 - (c) nếu gửi bằng fax, khi hệ thống fax của bên gửi phát ra một thông báo xác nhận việc gửi thành công toàn bộ Thông Báo trừ khi, trong vòng tám giờ sau khi gửi fax, bên nhận thông báo cho bên gửi rằng bên đó chưa nhận được toàn bộ Thông Báo; hoặc
 - (d) khi nhận được toàn bộ Thông Báo nếu gửi bằng thư điện tử (email) hoặc bất kỳ phương thức thông tin điện tử nào khác.
 - (e) Công Ty gửi Thông Báo cho Đối Tác thông qua Kênh Thông Báo.
- 8.2. Trường hợp một Bên có sự thay đổi địa chỉ thì phải thông báo cho Bên kia bằng văn bản

hoặc email; nếu không thông báo thì Bên kia có quyền gửi văn bản theo địa chỉ ghi tại Hợp Đồng này và mặc nhiên coi như Bên thay đổi địa chỉ đã nhận được văn bản.

- 8.3. Các Bên có trách nhiệm chỉ định nhân sự làm Đầu Mỗi Liên Hệ để phục vụ mục đích trao đổi và liên lạc thực hiện Hợp Đồng. Mọi thông tin trao đổi bằng email giữa Đầu Mỗi Liên Hệ của Các Bên sẽ có giá trị như văn bản được ký và đóng dấu hợp lệ bởi Các Bên. Một Bên có thể thay đổi Đầu Mỗi Liên Hệ bằng văn bản thông báo được gửi đến Bên còn lại ít nhất 05 Ngày Làm Việc trước ngày thay đổi. Thông tin của Đầu Mỗi Liên Hệ giữa Các Bên sẽ được ghi nhận tại từng Phụ Lục Chương Trình.

ĐIỀU 9. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

- 9.1. Hợp Đồng chấm dứt trong các trường hợp sau:

- (a) Các Bên cùng thoả thuận bằng văn bản về việc chấm dứt Hợp Đồng trước thời hạn; hoặc
- (b) Một Bên bị giải thể, phá sản, buộc phải chấm dứt hoạt động theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi giấy phép kinh doanh hoặc bất kỳ các giấy phép cần thiết nào khác theo quy định pháp luật để thực hiện công việc theo Hợp Đồng.
- (c) Khi hết thời hạn có hiệu lực của Hợp Đồng và Các Bên đã hoàn thành xong mọi nghĩa vụ của mình theo quy định của Hợp Đồng.
- (d) Các trường hợp khác theo quy định của Hợp Đồng và pháp luật.

- 9.2. Một Bên có quyền đơn phương chấm dứt Hợp Đồng ngay lập tức bằng cách gửi thông báo cho Bên còn lại trong trường hợp Bên còn lại vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào được quy định tại Hợp Đồng mà (i) không khắc phục vi phạm và/hoặc không hoàn thành việc khắc phục vi phạm trong thời hạn do Bên bị vi phạm yêu cầu hoặc (ii) vi phạm đó là không thể khắc phục được, trừ trường hợp Các Bên có thỏa thuận khác bằng văn bản.

- 9.3. Việc chấm dứt Hợp Đồng trong bất kỳ trường hợp nào sẽ không ảnh hưởng tới quyền và nghĩa vụ của Các Bên phát sinh trước thời điểm Hợp Đồng chấm dứt. Để làm rõ:

- (a) Tất cả các khoản Công Ty phải thanh toán cho Đối Tác phát sinh trước/tại thời điểm chấm dứt Hợp Đồng ngay lập tức sẽ trở thành những khoản thanh toán đến hạn và Công Ty có nghĩa vụ phải thanh toán cho Đối Tác trong thời hạn tối đa 45 Ngày Làm Việc kể từ ngày Hợp Đồng chấm dứt.
- (b) Các nghĩa vụ bồi thường thiệt hại, phạt vi phạm phát sinh trước thời điểm Hợp Đồng này bị chấm dứt vẫn có hiệu lực áp dụng theo quy định tại Hợp Đồng.

ĐIỀU 10. CHUYỂN GIAO

Mỗi Bên không được chuyển giao một phần hoặc toàn bộ quyền và nghĩa vụ của mình tại Hợp Đồng này cho bên thứ ba nếu chưa có sự chấp thuận bằng văn bản của Bên còn lại, trừ trường hợp:

- 10.1. chuyển nhượng toàn bộ quyền và nghĩa vụ của mình tại Hợp Đồng này trong trường hợp hợp nhất, chia, tách, sáp nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Theo đó, trong trường hợp hợp nhất, chia, tách, sáp nhập doanh nghiệp (tổ chức lại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật) thì toàn bộ nội dung Hợp Đồng này, các phụ lục đính kèm theo Hợp Đồng này mặc nhiên có giá trị bắt buộc đối với bên kế thừa hoặc thụ hưởng của Bên tổ chức lại doanh nghiệp đó. Bên tổ chức lại doanh nghiệp có trách nhiệm gửi thông báo bằng

văn bản đến Bên còn lại trong Hợp Đồng này trong vòng 05 Ngày Làm Việc kể từ ngày có quyết định tổ chức lại doanh nghiệp.

- 10.2. Công Ty chuyển giao Hợp Đồng cho một bên thứ ba là đơn vị thành viên của Công Ty hoặc Công ty Cổ phần One Mount Group (“**1MG**”). Để làm rõ, đơn vị thành viên của Công Ty hoặc 1MG là các công ty (i) sở hữu nắm quyền sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ 50% vốn điều lệ của Công Ty hoặc 1MG trở lên, hoặc (ii) do Công Ty hoặc 1MG nắm quyền sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ 50% vốn điều lệ trở lên hoặc các công ty mà Công Ty có quyền bổ nhiệm Tổng Giám đốc.

ĐIỀU 11. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 11.1. Hợp Đồng này sẽ được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam. Những nội dung không được quy định tại Hợp Đồng này sẽ được áp dụng theo quy định của pháp luật hiện hành.
- 11.2. Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng này sẽ được Các Bên giải quyết trước tiên thông qua thương lượng. Trường hợp Các Bên không đạt được thỏa thuận giải quyết tranh chấp trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày xảy ra tranh chấp, bất kỳ Bên nào cũng có quyền đưa vụ việc ra tòa án có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật Việt Nam.
- 11.3. Trong trường hợp một hoặc một số điều khoản của Hợp Đồng vô hiệu hoặc không thể thi hành theo quy định của pháp luật và các quy định có liên quan, thì tính hợp pháp, giá trị và hiệu lực thi hành của các điều khoản khác trong Hợp Đồng này sẽ không bị ảnh hưởng. Các Bên sẽ thống nhất sửa đổi các điều khoản vô hiệu hoặc không thể thi hành theo quy định của pháp luật và phù hợp với ý chí của Các Bên cũng như các nội dung khác có hiệu lực và có thể thi hành của Hợp Đồng.